

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HS- ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Đồng Dục

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Đức Ngọc

Ông Trần Quang Chữ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thư ký TAND huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **33/2021/HSST** ngày **15/11/2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **32/2021/QĐXXST- HS** ngày **16/11/2021** đối với:

Bị cáo: Phạm Sỹ B - Sinh năm 1994; Giới tính: Nam.

Nơi sinh: Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

HKTT: Tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Phạm Sỹ Đ và bà Nguyễn Thị G (Đã chết).

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2021, chuyển tạm giam ngày 21/6/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Tạ Văn N sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Dâu, xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 14/6/2021, Phạm Sỹ B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade biển số 89F1 – 206.87 mượn của anh Tạ Văn N đi đến khu nhà trọ thuộc địa phận xã Tân Phúc, huyện An Thi, tỉnh

Hung Yên để gặp bạn quen biết ngoài xã hội tên là C (B không biết cụ thể nhân thân, lai lịch, địa chỉ của C). B nhờ C đi mua hộ ma túy đá về để sử dụng, C đồng ý, B đưa cho C 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng, C cầm tiền và mượn B chiếc xe mô tô biển số 89F1 – 206.87 để một mình C điều khiển đi mua ma túy cho B. Đến sáng ngày 15/6/2021 không thấy C quay lại nên B dùng điện thoại di động số thuê Bo 0366972108 của B gọi và nhắn tin đến điện thoại di động số thuê bao 0936769301 của C, nhưng không thấy C trả lời; đến khoảng 09 giờ cùng ngày, B tiếp tục gọi điện từ số thuê bao 0366972108 của B vào số thuê bao 0936769301 của C thì C nghe máy và bảo B đi ra khu vực nghĩa trang thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi để lấy ma túy. Sau đó, B đi ra khu vực nghĩa trang thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc gặp C, C trả lại B chiếc xe mô tô biển số 89F1 – 206.87 và đưa cho B 01 túi nilong màu trắng có viền mép mở màu xanh bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể, B cầm và biết đó là ma túy đá. B cất giấu gói ma túy này vào khe hở giữa ốp kim loại và sàn để chân phía trước bên trái xe mô tô biển số 89F1 – 206.87 rồi một mình điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường gom cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc địa phận thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, lúc này vào khoảng 10 giờ cùng ngày thì B bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi và Công an xã Tân Phúc trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy nghi vấn đã yêu cầu B dừng xe kiểm tra, phát hiện tại khe hở giữa ốp kim loại và sàn để chân phía trước bên trái xe mô tô biển số 89F1 – 206.87 có 01 túi nilong màu trắng kích thước (2,5 x 2,8)cm có viền mép mở màu xanh bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể, B khai là ma túy đá của B mua về để sử dụng nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong màu trắng kích thước (2,5 x 2,8)cm có viền mép mở màu xanh, bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể (niêm phong ký hiệu I), 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy M10 màu đen có số IMEI (1) 355546102321307, số IMEI (2) 355547102321305 lắp sim số thuê bao 0366972108, trên sim có dãy số 8984048000044997203 tại túi quần phía trước bên phải B đang mặc, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade sơn màu đỏ bạc đen biển số 89F1 - 206.87, số khung 6309FZ319337 số máy JF63E1319362 bên trong cốp yên xe có 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009255 cấp cho xe biển số 89F1 – 206.87 mang tên chủ xe Tạ Văn N ở Cẩm Xá – Mỹ Hào – Hưng Yên do Công an huyện Mỹ Hào (Nay là Công an thị xã Mỹ Hào) cấp ngày 02/02/2016.

Tại Kết luận giám định số 191/MT - PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu “I” có khối lượng là 0,492g (*không thấy bốn chín hai gam*) là ma túy, là loại Methamphetamine. Sau giám định hoàn lại 0,445g (*không thấy bốn bốn năm gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu “I”; mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 191/MT – PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý).

Đối với người thanh niên tên C, theo bị cáo khai đã nhờ mua hộ ma túy nhưng bị cáo không biết cụ thể nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu, chỉ biết C sử dụng số điện thoại di động thuê bao 0936769301 để liên lạc với bị cáo. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã có công văn số 155/CV ngày 02/8/2021 đề nghị Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 5 cung cấp thông tin cá nhân của chủ thuê bao và dữ liệu lịch sử các cuộc gọi đi và gọi đến của số thuê bao 0936769301 trong thời gian từ ngày 13/6/2021 đến hết ngày 15/6/2021; ngày 25/8/2021 Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 5 có công văn số 1114/MOBIFONE 5 –CSKH xác định chủ đăng ký sử dụng số điện thoại thuê bao 0936769301 là Phan Công Huy sinh năm 1997, số chứng minh nhân dân 215445030 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 29/01/2013, địa chỉ phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nhưng quá trình điều tra anh Huy xác định không sở hữu sử dụng số điện thoại thuê bao 0936769301 và không quen biết Phạm Sỹ B. Ngày 13/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín số 01 đối với Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 5 – Chi nhánh Tổng Công ty viễn thông Mobifone thu giữ nội dung tin nhắn đi và tin nhắn đến từ số điện thoại thuê bao 0936769301 đến số điện thoại thuê bao 0366972108 trong thời gian từ ngày 13/6/2021 đến hết ngày 15/6/2021, nhưng đến nay chưa nhận được kết quả. Do vậy chưa đủ căn cứ để xác định cụ thể nhân thân, lai lịch đối tượng C theo B khai. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi thu giữ của B 01 túi ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,492 gam; sau giám định Cơ quan giám định hoàn lại 0,445 gam (không phẩy bốn bốn năm gam) Methamphetamine được niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 191/MT - PC09 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10 màu đen có số IMEI (1) 355546102321307, số IMEI (2) 355547102321305 lắp phôi sim số 0366972108, trên sim có dãy số 8984048000044997203. Số vật chứng này hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade biển số 89F1 - 206.87 cùng đăng ký xe mô tô số 009255, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Tạ Văn N. Khi cho B mượn xe, anh N không biết B sử dụng đi mua ma túy nên ngày 13/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng đăng ký xe cho anh N. Anh N đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 34/CT- VKSAT ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố **Phạm Sỹ B** về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Sỹ B** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Sỹ B** từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời gian tính từ ngày 15/6/2021.

Về vật chứng : Áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106** Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,445 gam (không phải bốn bốn năm gam) Methamphetamine được niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 191/MT - PC09; 01 phôi sim Viettel trên sim có dãy số 8984048000044997203

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10 màu đen có số IMEI (1) 355546102321307, số IMEI (2) 355547102321305;

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Xét hoàn cảnh kinh tế khó khăn của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của **Kiểm sát viên, bị cáo.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản Bộ luật hình sự: Xét hành vi của bị cáo Phạm Sỹ B bị bản cáo trạng số 34/CT- VKS- AT ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì thấy: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như mô tả của Bản cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, phù hợp với lời khai nhận tội của Bị cáo tại quá trình điều tra cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai của bị can (BL 118-121), biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can (BL 103- 116), biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL 91- 96), người chứng kiến (BL 87- 90, 97- 100), biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 68, 69), biên bản khám xét (BL 28, 29), kết luận giám định (BL 26)...

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 15/6/2021, tại khu vực đường gom cao tốc Hà Nội – Hải Phòng thuộc địa phận thôn Ninh Đạo, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Phạm Sỹ B đã có hành vi cất giấu trái phép 01 túi Methamphetamine có khối lượng 0,492 gam tại vị trí để chân

bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade biển số 89F1 - 206.87, mục đích để sử dụng trái phép, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ được toàn bộ vật chứng.

Như vậy, VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo Phạm Sỹ B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy phát triển, làm phương hại đến đạo đức, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Đặc biệt việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác khiến cho quần chúng nhân dân rất bất bình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được tác hại của ma túy và chính sách của nhà nước quản lý về ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình vi phạm và thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế và thu nhập của bị cáo còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 0,445 gam (không phải bốn bốn năm gam) Methamphetamine được niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 191/MT - PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu, tiêu hủy.

01 gói sim Viettel trên sim có dãy số 8984048000044997203 bị cáo sử dụng để liên lạc lấy ma túy nhờ mua hộ nhưng không có giá trị nên cho tịch thu, tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10 màu đen có số IMEI (1) 355546102321307, số IMEI (2) 355547102321305 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cho tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade biển số 89F1 - 206.87 cùng đăng ký xe mô tô số 009255, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp

của anh Tạ Văn N. Khi cho B mượn xe, anh N không biết B sử dụng đi mua ma túy nên ngày 13/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ấn Thi đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng đăng ký xe cho anh N là phù hợp các quy định của pháp luật. Anh N đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người thanh niên tên C đã mua hộ ma túy cho B, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay chưa làm rõ được nên tách ra để xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Sỹ B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Sỹ B 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời gian tính từ ngày 15/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng : Áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106** Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,445 gam (không phải bốn bốn năm gam) Methamphetamine được niêm phong tại phong bì ghi mẫu gửi giám định số 191/MT - PC09; 01 phôi sim Viettel trên sim có dãy số 8984048000044997203

Tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10 màu đen;

(Tất cả có đặc điểm như Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSAT ngày 11/11/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- Công an huyện Ấn Thi (CQTHAHS; CQĐT)

- VKS huyện Ấn Thi; VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo, người có QLNVLQ

- Trại tạm giam

- Chi cục THADS huyện Ấn Thi

- Lưu Hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đồng Dục

